|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHQS HUYỆN VẠN NINH  **BAN CHQS XÃ** **VẠN THẠNH** | **C ỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Vạn Thạnh, ngày 30 tháng 9 năm 2022* |

**BÀI TUYÊN TRUYỀN LUẬT NGHĨA VỤ QUÂN SỰ**

Mỗi công dân Việt Nam ngay từ khi sinh ra đã mang trong mình nghĩa vụ với đất nước mà đặc biệt là nghĩa vụ quân sự. Đó không chỉ là nghĩa vụ với hiện tại và tương lai trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, mà còn là trách nhiệm bảo vệ thành quả cách mạng của những bậc cha, ông đi trước - những người đã ngã xuống vì nền hòa bình, độc lập dân tộc và hạnh phúc cho Nhân dân. Được hưởng thành quả của thế hệ đi trước đã dày công xây dựng, vun đắp, mỗi thanh niên sẵn sàng tham gia nghĩa vụ quân sự chính là thể hiện nghĩa vụ cao cả và lòng biết ơn sâu sắc với Tổ quốc và dân tộc. Bên cạnh đó, ở môi trường quân ngũ, thanh niên có cơ hội học tập những đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; được tiếp thu những kiến thức chính trị, quân sự, văn hóa, khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ hữu ích cho bản thân. Từ đó, nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác cách mạng, có lập trường chính trị vững vàng trước những luận điệu xuyên tạc của kẻ thù và thông tin, tuyên truyền đến mọi người để cùng tham gia bảo vệ Tổ quốc.

Trước yêu cầu phát triển của đất nước và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Luật nghĩa vụ quân sự năm 2015, thay thế Luật nghĩa vụ quân sự 1981 (sửa đổi, bổ sung năm 1990, năm 1994 và năm 2005). Theo Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 quy định tại:

***Điều 30. Độ tuổi gọi nhập ngũ***

*Công dân đủ 18 tuổi được gọi nhập ngũ; độ tuổi gọi nhập ngũ từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi; công dân được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi.*

***Điều 31. Tiêu chuẩn công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân***

*1. Công dân được gọi nhập ngũ khi có đủ các tiêu chuẩn sau đây:*

*a) Lý lịch rõ ràng;*

*b) Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;*

*c) Đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo quy định;*

*d) Có trình độ văn hóa phù hợp.*

*2. Tiêu chuẩn công dân được gọi thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân theo quy định tại**Điều 7 của Luật Công an nhân dân.*

***Điều 41. Tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ***

*1. Tạm hoãn gọi nhập ngũ đối với những công dân sau đây:*

*a) Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe;*

*b) Là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động; trong gia đình bị thiệt hại nặng về người và tài sản do tai nạn, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm gây ra được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận;*

*c) Một con của bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%;*

*d) Có anh, chị hoặc em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ; hạ sĩ quan, chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân;*

*đ) Người thuộc diện di dân, giãn dân trong 03 năm đầu đến các xã đặc biệt khó khăn theo dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trở lên quyết định;*

*e) Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;*

*g) Đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông; đang được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục đại học, trình độ cao đẳng hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian một khóa đào tạo của một trình độ đào tạo.*

*2. Miễn gọi nhập ngũ đối với những công dân sau đây:*

*a) Con của liệt sĩ, con của thương binh hạng một;*

*b) Một anh hoặc một em trai của liệt sĩ;*

*c) Một con của thương binh hạng hai; một con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; một con của người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 81 % trở lên;*

*d) Người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, Công an nhân dân;*

*đ) Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật từ 24 tháng trở lên.*

*3. Công dân thuộc diện tạm hoãn gọi nhập ngũ quy định tại khoản 1 Điều này, nếu không còn lý do tạm hoãn thì được gọi nhập ngũ.*

*Công dân thuộc diện được tạm hoãn gọi nhập ngũ hoặc được miễn gọi nhập ngũ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, nếu tình nguyện thì được xem xét tuyển chọn và gọi nhập ngũ.*

*4. Danh sách công dân thuộc diện được tạm hoãn gọi nhập ngũ, được miễn gọi nhập ngũ phải được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức trong thời hạn 20 ngày.*

Những năm qua việc thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ, đi vào nền nếp và có nhiều đổi mới, sáng tạo, hoàn thành chỉ tiêu. Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp đã kết hợp chặt chẽ các khâu, các bước, bảo đảm nghiêm túc, công bằng, đúng luật và đúng đối tượng.

Tuy nhiên, do tác động nhiều yếu tố và tâm lý ngại khó, ngại khổ, nhiều thanh niên chưa phát huy tính tiên phong, cống hiến tài năng, sức trẻ thực hiện trách nhiệm nghĩa vụ của bản thân đối với Tổ quốc mà có biểu hiện né tránh, chưa tự giác thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Vì vậy, để thực hiện pháp luật nghĩa vụ quân sự được nghiêm minh, đảm bảo được tính răn đe. Thì ngày 06/6/2022 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 37/2022/NĐ-CP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 120/2013/NĐ-CP, QUY ĐỊNH XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG, CƠ YẾU:

***Thứ nhất, về hành vi vi phạm về đăng ký nghĩa vụ quân sự***

Theo khoản 2, 3 Điều 4 Nghị định 120/2013/NĐ-CP (sửa đổi bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định 37/2022/NĐ-CP), xử phạt vi phạm đăng ký nghĩa vụ quân sự được quy định như sau:

- Phạt cảnh cáo đối với công dân nam đủ 17 tuổi trong năm thuộc diện phải đăng ký nghĩa vụ quân sự nhưng không đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu;

- Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với:

+ Không đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu, trừ trường hợp đã phạt cảnh cáo nêu trên;

+ Không thực hiện đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị theo quy định;

+ Không đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung khi có sự thay đổi về chức vụ công tác, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, tình trạng sức khỏe và thông tin khác có liên quan đến nghĩa vụ quân sự theo quy định;

+ Không thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập theo quy định;

+ Không thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng theo quy định.

***Thứ hai, về hành vi vi phạm về kiểm tra, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự***

Căn cứ Điều 6 Nghị định 120 (sửa đổi bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định 37), vi phạm về kiểm tra, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự xử lý như sau:

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong lệnh gọi kiểm tra hoặc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng.

- Phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi cố ý không nhận lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng.

- Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

+ Người được khám sức khỏe có hành vi gian dối làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của mình nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự;

+ Đưa tiền, tài sản, hoặc lợi ích vật chất khác trị giá đến dưới 2.000.000 đồng cho cán bộ, nhân viên y tế hoặc người khác để làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của người được kiểm tra hoặc người được khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự.

- Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

***Thứ ba, vi phạm quy định về nhập ngũ***

Vi phạm quy định về nhập ngũ xử lý theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 37 cụ thể:

- Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng;

- Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi gian dối nhằm trốn tránh thực hiện lệnh gọi nhập ngũ sau khi đã có kết quả khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự đủ điều kiện nhập ngũ theo quy định;

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, trừ 02 trường hợp đã nêu ở trên.

***Thứ tư, hành vi vi phạm pháp luật nghĩa vụ quân sự còn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về vi phạm quy định nghĩa vụ quân sự***

Đối với các hành vi không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng ký nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh khám sức khoẻ, lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm sẽ bị xử phạt theo Điều 332 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

- Ngoài ra, công dân có thể bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm nếu vi phạm:

+ Tự gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của mình;

+ Phạm tội trong thời chiến;

+ Lôi kéo người khác phạm tội.

Tóm lại, Thực hiện pháp luật Nghĩa vụ quân sự là vấn đề có ý nghĩa chính trị sâu sắc, đó là nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi công dân với Tổ quốc mình. Nhập ngũ là một cơ hội mới trong cuộc đời của mỗi thanh niên. Quân đội là một trường học lớn, trong môi trường quân đội, thanh niên được trải nghiệm những điều mới mẻ, tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống; cao hơn cả là tự vượt qua chính mình, tiếp nối được truyền thống rất đáng tự hào của các thế hệ cha anh trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

**KÝ DUYỆT NỘI DUNG CHỈ HUY TRƯỞNG**

**CỦA BAN TUYÊN GIÁO XÃ**

**Nguyễn Văn Nguyên**